

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HSST

Ngày: 24/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

1 Ông Trần Ngọc Đồi

2. Ông Bùi Tấn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Bắc - **Đại diện Viện kiểm sát huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2020/HSST, ngày 30/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84 /2020/HSST ngày 12/11/2020, đối với các bị cáo:

1. Đinh Phúc Th, sinh năm: 1997; tại: tỉnh Hà Nam. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT, xã LS, huyện BL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Đinh Văn D và bà Đinh Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 16/5/2020 và có mặt tại phiên tòa.

2. Điều Chính D, sinh năm: 1985; tại: tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản NN 2, xã NN, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Điều Chính B và bà Lò Thị C; vợ Hoàng Thị Ng, sinh năm 1988; có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: ngày 20/9/2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 20/9/2010; bị bắt ngày 16/5/2020 và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Lê Đình Tr, sinh năm 1981; trú tại: xã TG, huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt)

Những người làm chứng:

1. Lường Văn Ng, sinh năm 1985; trú tại: xã NN, huyện MC, tỉnh Điện Biên (vắng mặt)

2. Nguyễn Minh Th, sinh năm 1994; trú tại: thôn HT, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/5/2020, Tổ công tác của Công an huyện Bắc Bình phối hợp cùng với Công an xã PL, huyện Bắc Bình, tuần tra tại khu vực Dốc Đá thuộc xã PL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận, thì phát hiện Đinh Phúc Thv và Điều Chính D đều là nhân công làm công trình thủy lợi hồ chứa nước SL, đang điều khiển xe mô tô biển số 49E1-052.92 có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng công an yêu cầu dừng xe lại kiểm tra. Khi Th dừng xe lại, D ngồi phía sau thấy lực lượng công an kiểm tra nên đã thả 01 bao thuốc lá hiệu Cotab và 01 điện thoại di động hiệu Mobell xuống mặt đường. Lực lượng công an phát hiện, thu giữ và tiến hành kiểm tra bao thuốc lá hiệu Cotab thì thấy có 01 cò điều sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh và một bao thuốc lá hiệu Seven được xếp lại và nhét vào bịch nhựa bao bên ngoài của bao thuốc lá hiệu Cotab, trong bao thuốc lá Seven có 01 bịch nhựa cứng, kích thước 02,5cm × 01cm, bên trong bịch nhựa cứng có chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn, chưa xác định được khối lượng. Th và D khai nhận, đó là ma túy đá, Th và D vừa mua về để sử dụng. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Phúc Th và Điều Chính D, thu giữ 01 (một) bịch nhựa cứng nêu trên và lập biên bản niêm phong, gửi giám định.

Ngoài ra còn thu giữ của Điều Chính D: 01(một) bao thuốc lá hiệu Cotab, 01 (một) cò điều sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh màu trắng, 01(một) bao thuốc lá hiệu Seven, 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, được gắn sim số 0349199083. Thu giữ của Đinh Phúc Th: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu trắng, biển số 49E1-052.92, 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, được gắn sim số 0865.311.813 và số tiền Việt Nam 70.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 497/ KLGD-PC09 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: ĐH, Diên Bình Th, Điều Chính D, Đinh Phúc Th. Trong phong bì có 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M)

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1969 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Gói nylon và 0,1608 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 497, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Ng - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Ngoài ra, lực lượng công an kiểm tra trong cốp xe mô tô biển số 49E1-052.92 do Đinh Phúc Th mượn của Lê Đình Tr, sinh năm 1981 ở xã TG, huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng Nam (là nhân công làm công trình thủy lợi hồ chứa nước SL) đã phát hiện, thu giữ 01 bịch nhựa màu trắng, một đầu được buộc bằng dây thun màu vàng, kích thước 10cm × 04cm, bên trong có chứa chất rắn, màu trắng, chưa xác định được khối lượng, Lê Đình Tr khai nhận, đó là Hàn the, Tr dùng vào việc hàn tấm đồng, phục vụ cho công trình hồ chứa nước SL. Lực lượng công an đã lập biên bản niêm phong bịch nhựa nêu trên và gửi giám định.

Tại Bản Kết luận giám định số 531/KLGD-PC09 ngày 03/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Đặng H, Lê Đình Tr, Diên Bình Th. Trong phong bì có 01 bịch nhựa màu trắng, một đầu được buộc bằng dây thun màu vàng, kích thước 10cm × 04cm, bên trong gói nylon có chứa chất màu trắng (ký hiệu M).

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 53,9870 gam. Không tìm thấy thành phần các chất có trong các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy ban hành theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Bịch nhựa màu trắng, dây thun màu vàng và 34,3617 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 531 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Th - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Quá trình điều tra, Đinh Phúc Th và Điều Chính D khai nhận: Đinh Phúc Th và Điều Chính D là công nhân làm công trình hồ chứa nước SL thuộc xã PL, huyện BB, Th và D ở tại lán trại của công trình.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, Điều Chính D, Đinh Phúc Th cùng 03 người bạn của D là Thiết và Nghĩa đều ở thị trấn CL, huyện BB (không rõ nhân thân, lai lịch) ngồi nhậu tại quán tạp hóa gần khu vực Sông Ly, thuộc xã PL, huyện BB. Khi ngồi nhậu đến khoảng 23 giờ 30 thì Th nói với những người trong quán nhậu: “Muốn mua ma túy đá sử dụng” và Th hỏi những người trong quán nhậu: “Có ai biết chỗ bán không?”; nghe vậy, Điều Chính D dùng điện thoại di động của D gọi vào số thuê bao 0946944934 của Nguyễn Minh Th (tức Rót), sinh năm, 1994, ở thôn HT, thị trấn CL, huyện BB (là bạn quen biết của D trước đó), D hỏi mua 500.000 đồng ma túy, đồng thời nói với Th (Rót) xin một cò điều sử dụng ma túy đá thì Th (Rót) đồng ý và hẹn D đến khu vực cách cây xăng LX khoảng 10km để giao ma túy. D nói với Đinh Phúc Th, D không có tiền, Th nói “để em vào vay 500.000đ”. Đinh Phúc Th đi vào khu lán trại, mượn của Lương Văn Ng, sinh năm 1985, ở xã NN, huyện MC, tỉnh Điện Biên, số tiền 500.000 đồng và mượn xe mô tô biển số 49E1-052.92 của Lê Đình Tr, sinh năm 1981, ở xã TG, huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng Nam; khi mượn tiền và xe mô tô Đinh Phúc Th không nói cho Ng và Tr biết mục đích sử dụng vào việc đi mua ma túy, nên Ng và Tr đồng ý; sau khi mượn được tiền và xe mô tô, Đinh Phúc Th chở Điều Chính D chạy đến khu vực gần cây xăng LX thuộc xã PL, huyện BB, trên đường đi Nguyễn Minh Th nhắn tin vào điện thoại di động của D, với nội dung: Bán cho D 450.000 đồng ma túy đá, D nói với Đinh Phúc Th: “Cầm sẵn 450.000 đồng đi sát đưa cho Rót”; khi đến cây xăng LX, Đinh Phúc Th rẽ trái chạy khoảng 10km thì D và Đinh Phúc Th thấy một người thanh niên ngồi trên xe mô tô Sirius, màu đỏ đen (không rõ biển số), Đinh Phúc Th chạy xe mô tô đến gần, D hỏi “Rót phải không em? anh D đây”, người thanh niên gật đầu (do trời tối, D không nhìn rõ mặt người thanh niên nên không biết chắc có phải là Rót không); Đinh Phúc Th đưa số tiền 450.000 đồng cho người thanh niên, người này lấy tiền rồi vừa chỉ

tay, vừa nói: Em để chỗ gói thuốc kia, các anh tới lấy” rồi chạy xe đi, D nhìn theo tay của người thanh niên chỉ thì thấy có một gói thuốc là hiệu Cotab ở cách đó khoảng 01 mét, D xuống xe đến nhặt gói thuốc Cotab lên, D mở gói thuốc ra cùng Đinh Phúc Th xem, thấy thấy có 01 cò điều sử dụng ma túy đá và một bao thuốc lá hiệu Seven được xếp lại, nhét vào bịch nhựa bao bên ngoài của bao thuốc lá hiệu Cotab, trong bao thuốc lá Seven có bịch ma túy, Th nói “có rồi”; sau đó, D cầm gói thuốc Cotab có bịch ma túy và một cái cò điều trên tay để Đinh Phúc Th chở về lại PL, khi chạy về đến khu vực Dốc Đá thuộc xã PL thì bị lực lượng công an phát hiện, kiểm tra bắt giữ cùng tang, vật chứng.

Bản cáo trạng số: 78/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, đã truy tố các bị cáo Đinh Phúc Th và Điều Chính D, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Phúc Th và Điều Chính D phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đinh Phúc Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Điều Chính D từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về phần xử lý tang vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon và 0,1608 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 497, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bao thuốc lá hiệu Cotab, 01 cò điều sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh màu trắng, 01 bao thuốc lá hiệu Seven.

- Trả lại cho Lê Đình Tr 01 (một) bịch nhựa màu trắng, dây thun màu vàng và 34,3617 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 531 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, được gắn sim số 0349199083thu giữ của Điều Chính D.

- Trả lại cho Đinh Phúc Th 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, được gắn sim số 0865.311.813 và 70.000đồng

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Đinh Phúc Th: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, sớm trở về với gia đình.

- Bị cáo Điều Chính D: bị cáo đã nông nổi nên phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo và chứng cứ chứng minh:

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Đinh Phúc Th và Điều Chính D đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/5/2020, tại khu vực Dốc Đá thuộc xã PL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận, Đinh Phúc Th và Điều Chính D đã cất giấu trong người 01 bịch nhựa cứng có chứa chất ma túy, với khối lượng 0,1969 gam; là Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 497 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1969 gam; là Methamphetamine.

Vì vậy, bản cáo trạng số 78/CT/VKSTP-HS ngày 30/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, truy tố các bị cáo Đinh Phúc Th và Điều Chính D, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Ma túy, là loại độc dược là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rút gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về ma túy của Nhà nước, nên phải xử lý các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người tốt,

công dân có ích cho xã hội đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Đinh Phúc Th và Điều Chính D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Đinh Phúc Th, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

Đối với bị cáo Điều Chính D, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị thêm, bị cáo Điều Chính D trong quá trình điều tra có sự hợp tác với Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017), để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

Riêng bị cáo Điều Chính D có nhân thân không tốt, ngày 20/9/2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, về hành vi: “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 1184/QĐ-UBND, nên cũng cần phải xem xét đến tình tiết này khi xử lý.

Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, trong đó Đinh Phúc Th là người khởi xướng, Điều Chính D giữ với vai trò là người thực hiện, nên cả Th và D cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với vật chứng của vụ án, gồm: 01 (một) gói nylon và 0,1608 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 497, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;; 01 bao thuốc lá hiệu Cotab, 01 cò điều sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh màu trắng, 01 bao thuốc lá hiệu Seven, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Mobell màu đen, được gắn sim số 0349199083 thu giữ của bị cáo Đông cụ phương tiện dung vào việc phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, được gắn sim số 0865.311.813 và 70.000 đồng thu giữ của bị cáo Th, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho Th.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu trắng, biển số 49E1-052.92 Đinh Phúc Th mượn của Lê Đình Tr để đi mua ma túy. Qua kiểm tra xe và tra cứu thì đã xác định được xe mô tô đăng ký biển số 78V1 - 0346 do Nguyễn Thị Láng, sinh năm: 1977,

thường trú: Thôn Phú Lộc, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên là chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã ủy thác cho Công an huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên làm việc với Nguyễn Thị Láng để xác minh chiếc xe trên. Tuy nhiên, do không tìm được chủ sở hữu hợp pháp, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với 01 (một) bịch nhựa màu trắng, dây thun màu vàng và 34,3617 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 531 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Th - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, thu giữ trong cốp xe của Lê Đình Tr, Tr khai là chất hàn the để dùng trong công việc hàn không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho Tr.

- Đối với hành vi của Nguyễn Minh Th (tên gọi khác: Rớt) bán trái phép chất ma túy cho Đinh Phúc Th và Điều Chính D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, về hành vi: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[7] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với nhận định như trên, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58; khoản 1 Điều 50, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Đinh Phúc Th** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”
- Xử phạt: bị cáo **Đinh Phúc Th 12 (Mười hai) tháng tù**, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt 16/5/2020.

2. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, khoản 1 Điều 54, Điều 58; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo **Điều Chính D** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”
- Xử phạt: bị cáo **Điều Chính D 09 (Chín) tháng tù**, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt 16/5/2020.

4. Phần xử lý tang vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon và 0,1608 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 497, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo

Nguyên - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bao thuốc lá hiệu Cotab, 01 cò điều sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh màu trắng, 01 bao thuốc lá hiệu Seven.

- Trả lại cho Lê Đình Tr 01 (một) bịch nhựa màu trắng, dây thun màu vàng và 34,3617 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 531 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Th - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, được gắn sim số 0349199083 thu giữ của Điều Chính D.

- Trả lại cho Đình Phúc Th 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, được gắn sim số 0865.311.813 và 70.000 đồng (tại giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 11/6/2020)

(Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2020 giữa Công an huyện Bắc Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình).

5. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2020); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thạch